

Số: 2993 /BVM-VTTBYT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 12 năm 2025

**YÊU CẦU MỜI CHÀO GIÁ
VẬT TƯ SỬA CHỮA, THAY THẾ LINH PHỤ KIỆN THIẾT BỊ Y TẾ
CỦA BỆNH VIỆN MẮT**

*Áp dụng đối với nhu cầu mua sắm vật tư sửa chữa, thay thế linh phụ kiện thiết bị y tế của
Bệnh viện Mắt*

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Mắt có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá các gói thầu mua sắm vật tư sửa chữa, thay thế linh phụ kiện thiết bị y tế của Bệnh viện Mắt với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu chào giá/ tính năng kỹ thuật:

1. Đơn vị yêu cầu mời chào giá: Bệnh viện Mắt Thành phố Hồ Chí Minh

2. Mã số thuế : 0301483745

3. Địa chỉ : 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

4. Số điện thoại: (028).3932.5364 - 1224

Địa chỉ email : vttbyt@bvmat.vn

5. **Cách thức tiếp nhận tài liệu mời chào giá/ tính năng kỹ thuật:** Nhận trực tiếp qua đường văn thư tại địa chỉ: Phòng Hành chính Quản trị - Bệnh viện Mắt – Địa chỉ: 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh.

Trên phong bì ghi rõ:

Tiêu đề: “Báo giá mua sắm vật tư sửa chữa, thay thế linh phụ kiện thiết bị y tế của Bệnh viện Mắt theo công văn số 2993./BVM-VTTBYT”

Nơi nhận: **Phòng Hành chính Quản trị - Bệnh viện Mắt – 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh**

Đồng thời gửi file theo hướng dẫn ở cuối văn bản và Mục II.2 các thông tin khác.

6. Thời hạn tiếp nhận mời chào giá/ tính năng kỹ thuật: Tối thiểu 10 ngày từ ngày 05/12/2025.

7. Thời hạn có hiệu lực của chào giá/ tính năng kỹ thuật: Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày tiếp nhận theo đường văn thư của Bệnh viện.

II. Danh mục yêu cầu mời chào giá:

1. Danh mục vật tư sửa chữa, thay thế linh phụ kiện cần mời chào giá: *Phụ lục đính kèm và file danh mục đính kèm theo đường link*

https://docs.google.com/spreadsheets/d/1r2Ka8TcgODENhvW41IhSPJlitEq2fIt_dY_uq9GL2_CE/edit?usp=sharing hoặc mã QR cuối văn bản

2. Các thông tin khác: gửi File Báo giá và các tài liệu khác (nếu có) qua đường link: <https://forms.gle/GLkxQGzBuSBWxtxr8> hoặc Mã QR code (xem cuối văn bản)

a. Đối với Báo giá (Biểu mẫu 1): định dạng file **EXCEL** (.xls, .xlsx)

b. Đối với các tài liệu khác: định dạng file dạng **PDF**

3. Lưu ý:

+Trong tài liệu của quý công ty vui lòng sử dụng đúng biểu mẫu - KHÔNG xóa, KHÔNG thay đổi thứ tự các cột, các nội dung trong các biểu mẫu đính kèm (**biểu mẫu 1**). Nội dung nào không có thì quý công ty để trống hoặc ghi không có, nộp kèm theo tài liệu tính năng kỹ thuật gồm các tài liệu liên quan đến sản phẩm, hợp đồng hoặc quyết định trúng thầu, thông báo trúng thầu (nếu có).

+Đối với số thứ tự 440 trong Danh mục VTSC, kính đề nghị các nhà cung cấp bổ sung thêm đầy đủ vào danh mục trên tất cả các linh kiện, phụ kiện thuộc tất cả trang thiết bị y tế hiện có tại Bệnh viện. (MÃ CỦA CÁC DM BS THEO CẤU TRÚC: “VTBS”+MODEL MÁY(VÍ DỤ: Máy đo khúc xạ tự động với Model AR-1 thì có mã danh mục bổ sung là:VTBSAR-1) ✍

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT; VTTBYT (TMK, 1b) ✍

GIÁM ĐỐC



Lê Anh Tuấn

(điền Header của Công ty)

BÁO GIÁ

Áp dụng đối với nhu cầu mua sắm vật tư sửa chữa, thay thế linh phụ kiện thiết bị y tế của Bệnh viện Mắt

Kính gửi: BỆNH VIỆN MẮT

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của BỆNH VIỆN MẮT, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp] xin cung cấp báo giá cho các VTSC, thay thế linh phụ kiện TTBYT như sau:

1. Danh mục:

Stt	Chủng loại / Tên thiết bị	Tên thương mại	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá + VAT (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền (VND)	Tên Công ty/ Nhà cung cấp	Mã định danh (vn...)
	(1)		(2)	(3)	A	A1	A2	B = A x (3)		
1										
2										
3										

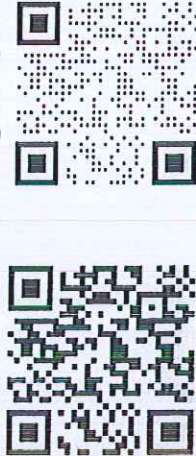
(1), (2), (3): Theo thông tin trong Danh mục của bệnh viện (mục II.1)

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan - nếu có)

2. Tài liệu này có hiệu lực trong vòng: 180 ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ...

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Tài liệu của các dụng cụ phẫu thuật nêu trong phía trên là không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh.
- Những thông tin nêu trong tài liệu trên là trung thực.



Gửi Danh mục

Nhận danh mục

....., ngày tháng năm 2025
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Phụ lục

DANH MỤC SỬA CHỮA, THAY THẾ LINH PHỤ KIỆN THIẾT BỊ Y TẾ

(đính kèm Công văn Yêu cầu mời chào giá số 2993 /BVM-VTTBYT ngày 4 /12/2025 của Bệnh viện Mắt

STT	MÃ VT	Chủng loại / Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến mua sắm trong 12 tháng	Yêu cầu về TNKT
1	VTSC001	Bóng đèn 2.5V, Mã X-001.88.069, sử dụng cho đèn soi đáy mắt cầm tay	Cái	23	- Anh sáng Xenon Halogen 2.5V - Bóng đèn có tuổi thọ cao hơn 50% so với bóng đèn thông thường. - Thích hợp với đèn soi đáy mắt trực tiếp của HEINE
2	VTSC002	Bóng đèn 6V, Mã X-04.88.068, sử dụng cho đèn soi đáy mắt hình đảo đội đầu	Cái	15	- Anh sáng Xenon Halogen 6V - Bóng đèn có tuổi thọ cao hơn 50% so với bóng đèn thông thường. - Thích hợp với đèn soi đáy mắt gián tiếp của HEINE
3	VTSC003	Bóng đèn 2.5V, Mã X-001.88.035 sử dụng cho đèn đặt nội khí quản	Cái	10	- Anh sáng Xenon Halogen 2.5V - Bóng đèn có tuổi thọ cao hơn 50% so với bóng đèn thông thường. - Thích hợp với đèn đặt nội khí quản của HEINE
4	VTSC004	Bóng đèn 6V, Mã X-004.88.111, sử dụng cho đèn soi đáy mắt hình đảo đội đầu	Cái	15	- Anh sáng Xenon Halogen 6V - Bóng đèn có tuổi thọ cao hơn 50% so với bóng đèn thông thường. - Thích hợp với đèn soi đáy mắt gián tiếp của HEINE
5	VTSC005	Bóng đèn sử dụng cho sinh hiển vi khám mắt (LT03067)	Cái	70	- Tương thích với Sinh hiển vi khám mắt, hãng sx: Topcon - Thông số: 12V-30W
6	VTSC006	Bóng đèn sử dụng cho sinh hiển vi khám mắt (LT03066)	Cái	70	- Tương thích với Sinh hiển vi khám mắt, hãng sx: Topcon - Thông số: 6V-20W
7	VTSC007	Bóng đèn dùng cho máy sinh hóa tự động	Cái	10	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa tự động, Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL, Nước sx: Nhật Bản
8	VTSC008	Bóng đèn 6V- 10W	Cái	25	Sử dụng cho Slit Lamp, dạng tim, chân cắm để PG22
9	VTSC009	Bóng đèn 12V- 30W	Cái	25	Dạng tim, chân cắm để PG22
10	VTSC010	Bóng đèn 6V-20W	Cái	30	sử dụng cho Slit Lamp, dạng tim, chân cắm để PG22
11	VTSC011	Bóng đèn 12V- 100W	Cái	150	sử dụng cho Kính hiển vi phẫu thuật, dạng chén
12	VTSC012	Bóng đèn máy chiếu thị lực 12V-30W	Cái	120	Tương thích với máy chiếu thị lực Model: CP30, CP500
13	VTSC013	Bóng đèn Sinh hiển vi khám mắt	Cái	40	- 6V- 4.5A - Tương thích sinh hiển vi khám mắt, hãng: Inami
14	VTSC014	Bóng đèn Sinh hiển vi khám mắt	Cái	20	- 12V- 4.2A - Tương thích sinh hiển vi khám mắt, hãng: Inami
15	VTSC015	Bóng đèn XHL 2.5 V Mã hàng: X-001.88.087	Cái	20	Tương thích đèn đèn soi bóng đồng tử của Bệnh viện
16	VTSC016	Bóng đèn cực tím	Cái	200	Công suất 30W, bước sóng ngắn với cực đại ở mức 253.7nm (UVC), tuổi thọ ≥ 9000 giờ, dài 90cm
17	VTSC017	Bóng đèn dùng cho kính hiển vi phẫu thuật	Cái	20	Tương thích với kính hiển vi phẫu thuật, Model: M822-F20, hãng sx: Leica

18	VTSC018	Bóng đèn sử dụng cho đèn di động	Cài	200	Thông số: 24V-25W Bóng trắng thủy ½ bóng.
19	VTSC019	Bóng đèn Xenon cho nguồn sáng hệ thống Laser phẫu thuật nội soi tiếp khẩu lệ mũi	Cài	2	- Tương thích với nguồn sáng hệ thống nội soi của hệ thống Laser nội soi tiếp khẩu lệ mũi - Code: XBO R 180W/45C OFR
20	VTSC020	Bóng đèn xenon cho máy phẫu thuật dịch kính võng mạc	Cài	12	- Tương thích với máy phẫu thuật dịch kính võng mạc, Model: Stellaris, Hãng sx: Bausch & Lomb - Thời gian sử dụng: 400 giờ - Độ sáng: 25 lumens
21	VTSC021	Bóng đèn dùng cho đèn soi dây mắt hình đảo	Cài	2	- Tương thích với thiết bị đèn soi dây mắt hình đảo của Bệnh viện, Model: Omega 500, Hãng sx: Heime, Nước sx: Đức, - Code: #2.00 6V - Loại bóng đèn: bóng LED
22	VTSC022	Bóng đèn dùng cho đèn soi bóng đồng tử	Cài	20	- Tương thích với đèn soi bóng đồng tử, Mã hiệu: 08200, Hãng sx: Welch Allyn - Điện áp bóng đèn: 3.5V
23	VTSC023	Bộ nguồn phát Laser quang đồng da điểm	Bộ	1	Tương thích với Máy Laser quang đồng da điểm (Model: Visulas 532S VITE)
24	VTSC024	Dây quang dẫn truyền năng lượng Laser	Cài	1	Tương thích với Máy Laser quang đồng da điểm (Model: Visulas 532S VITE)
25	VTSC025	Mạch cảm biến nhận dây dẫn tia sáng Look IR	Cài	3	Tương thích với Máy Laser quang đồng da điểm (Model: Visulas 532S VITE)
26	VTSC026	Đèn Halogen 12V/30W/PG22(+)	Cài	3	Tương thích với Máy Laser quang đồng da điểm (Model: Visulas 532S VITE)
27	VTSC027	Dây dẫn tia sáng 2m Light guide 2.0m	Cài	3	Tương thích với Máy Laser quang đồng da điểm (Model: Visulas 532S VITE)
28	VTSC028	Bộ lọc an toàn cho bác sĩ (đỏ)	Cài	3	Tương thích với Máy Laser quang đồng da điểm (Model: Visulas 532S VITE)
29	VTSC029	Bo mạch điều khiển đèn khe	Cài	2	Tương thích với Máy Laser quang đồng da điểm (Model: Visulas 532S VITE)
30	VTSC030	Cụm cấp nguồn điện 24Vdc 16,7A 400W	Cài	2	Tương thích với Máy Laser quang đồng da điểm (Model: Visulas 532S VITE)
31	VTSC031	Công tắc dạng chia khóa (25x25) 1on plug	Cài	2	Tương thích với Máy Laser quang đồng da điểm (Model: Visulas 532S VITE)
32	VTSC032	Công tắc điều khiển dạng bàn đạp chân	Cài	2	Tương thích với Máy Laser quang đồng da điểm (Model: Visulas 532S VITE)
33	VTSC033	Đèn chiếu cho máy đo thị trường	Cài	9	Tương thích với MÁY ĐO THỊ TRƯỜNG, Model: HFA3, Hãng sx: Carl Zeiss
34	VTSC034	Lọc xanh dương cho cảm biến ánh sáng	Cài	6	Tương thích với MÁY ĐO THỊ TRƯỜNG, Model: HFA3, Hãng sx: Carl Zeiss

35	VTSC035	Lọc xanh lá cho camera biến ánh sáng	Cái	6	Tương thích với MÁY ĐO THỊ TRƯỜNG, Model: HFA3, Hãng sx: Carl Zeiss
36	VTSC036	Bộ lọc phim HFA2/HFA3	Cái	6	Tương thích với MÁY ĐO THỊ TRƯỜNG, Model: HFA3, Hãng sx: Carl Zeiss
37	VTSC037	Nút bấm tương tác cho bệnh nhân	Cái	6	Tương thích với MÁY ĐO THỊ TRƯỜNG, Model: HFA3, Hãng sx: Carl Zeiss
38	VTSC038	Bo mạch điều khiển cơ sở Santa Cruz	Cái	2	Tương thích với MÁY ĐO THỊ TRƯỜNG, Model: HFA3, Hãng sx: Carl Zeiss
39	VTSC039	Bo mạch điều khiển trung tâm Santa Cruz	Cái	2	Tương thích với MÁY ĐO THỊ TRƯỜNG, Model: HFA3, Hãng sx: Carl Zeiss
40	VTSC040	Bộ nguồn ATX+12 350W SC MINI-ITX	Cái	2	Tương thích với MÁY ĐO THỊ TRƯỜNG, Model: HFA3, Hãng sx: Carl Zeiss
41	VTSC041	Cụm máy tính MINI-ITX	Cái	2	Tương thích với MÁY ĐO THỊ TRƯỜNG, Model: HFA3, Hãng sx: Carl Zeiss
42	VTSC042	Mô tơ bước trục X cho cụm chiếu của máy đo thị trường	Cái	3	Tương thích với MÁY ĐO THỊ TRƯỜNG, Model: HFA3, Hãng sx: Carl Zeiss
43	VTSC043	Dây đai 100/2.03/6 của máy đo thị trường	Cái	3	Tương thích với MÁY ĐO THỊ TRƯỜNG, Model: HFA3, Hãng sx: Carl Zeiss
44	VTSC044	Cảm biến nhận vị trí trục X cho cụm chiếu của máy đo thị trường	Cái	3	Tương thích với MÁY ĐO THỊ TRƯỜNG, Model: HFA3, Hãng sx: Carl Zeiss
45	VTSC045	Bộ lọc phim cho máy đo thị trường	Cái	3	Tương thích với MÁY ĐO THỊ TRƯỜNG, Model: HFA3, Hãng sx: Carl Zeiss
46	VTSC046	Dây đai 195/2.03/6 của máy đo thị trường	Cái	3	Tương thích với MÁY ĐO THỊ TRƯỜNG, Model: HFA3, Hãng sx: Carl Zeiss
47	VTSC047	Động cơ bước điều chỉnh tiêu cự cho máy đo thị trường	Cái	3	Tương thích với MÁY ĐO THỊ TRƯỜNG, Model: HFA3, Hãng sx: Carl Zeiss
48	VTSC048	Bộ linh kiện và dây cáp cho bàn đạp kính hiển vi PT	Bộ	9	Tương thích với Kính hiển vi phẫu thuật, Model: Lumera I, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức
49	VTSC049	Mạch cấp điện áp 15V /24V cho kính hiển vi phẫu thuật	Cái	9	Tương thích với Kính hiển vi phẫu thuật, Model: Lumera I, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức
50	VTSC050	Bo mạch điều khiển chính của kính hiển vi phẫu thuật	Cái	9	Tương thích với Kính hiển vi phẫu thuật, Model: Lumera I, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức
51	VTSC051	Màn hình (phiên bản thay đổi) bao gồm mạch Basicboard	Cái	9	Tương thích với Kính hiển vi phẫu thuật, Model: Lumera I, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức
52	VTSC052	Bộ núm tiết trùng tay cầm kính hiển vi phẫu thuật	Bộ	5	Tương thích kính hiển vi phẫu thuật, Model: Lumera 700, Hãng sx: Carl Zeiss
53	VTSC053	Bộ núm tiết trùng tay cầm kính hiển vi phẫu thuật	Bộ	10	Tương thích kính hiển vi phẫu thuật, Model: Visu 160, Lumera i, Hãng sx: Carl Zeiss
54	VTSC054	Dây quang kính hiển vi phẫu thuật	Cái/Chiếc	8	Tương thích với Kính hiển vi phẫu thuật, Model: Lumera I, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức

55	VTSC055	SC Foot Control Panel (Bàn đạp kính hiển vi PT)	Cái/Chiếc	1	Tương thích với Kính hiển vi phẫu thuật, Model: Lumera I, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức
56	VTSC056	Hệ thống quang học điều chỉnh ánh sáng phản xạ đỏ	Bộ	2	Tương thích với Kính hiển vi phẫu thuật, Model: Lumera I, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức
57	VTSC057	Thị kính dùng cho kính hiển vi phẫu thuật	Cái	10	- Tương thích với các kính hiển vi phẫu thuật Model: Lumera I, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức - Độ phóng đại: 10x
58	VTSC058	Thị kính dùng cho kính hiển vi phẫu thuật	Cái	10	- Tương thích với các kính hiển vi phẫu thuật Model: Lumera I, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức - Độ phóng đại: 12.5x
59	VTSC059	Bộ xử lý hình ảnh tín hiệu camera	Bộ	4	- Tương thích với các kính hiển vi phẫu thuật Model: Lumera I, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức - Tương thích với các kính hiển vi phẫu thuật Model: Lumera I, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức - Độ phóng đại: 10x
60	VTSC060	Thị kính dùng cho kính hiển vi phẫu thuật Lumera I - 10x	Cái	10	- Tương thích với các kính hiển vi phẫu thuật Model: Lumera I, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức - Độ phóng đại: 10x
61	VTSC061	Thị kính dùng cho kính hiển vi phẫu thuật Lumera I - 12,5x	Cái	10	- Tương thích với các kính hiển vi phẫu thuật Model: Lumera I, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức - Độ phóng đại: 12.5x
62	VTSC062	Bánh xe chịu lực tương thích chân đế kính hiển vi phẫu thuật Zeiss S7	Cái	36	Tương thích với Kính hiển vi phẫu thuật chân đế S7
63	VTSC063	Bộ mạch công suất ngõ ra (Chân đế S7)	Cái	9	Tương thích với Kính hiển vi phẫu thuật chân đế S7
64	VTSC064	Lamp Module, Complete Cụm gá đèn, nguyên bộ	Cái	10	Tương thích với Kính hiển vi phẫu thuật chân đế S7, Opni visu
65	VTSC065	Bộ tay cầm điều khiển bao gồm mạch điều khiển công suất ngõ ra	Cái	5	Tương thích với Kính hiển vi phẫu thuật chân đế S7, Opni visu
66	VTSC066	Công tắc đóng ngắt điện dạng nhiệt	Cái	5	Tương thích với Kính hiển vi phẫu thuật chân đế S7, Opni visu
67	VTSC067	Mạch điều khiển đèn cho chân đế S7	Cái	5	Tương thích với Kính hiển vi phẫu thuật chân đế S7, Opni visu
68	VTSC068	Cụm biến đổi điện cho chân đế S7	Cái	5	Tương thích với Kính hiển vi phẫu thuật chân đế S7, Opni visu
69	VTSC069	Màn hình LCD dùng cho kính hiển vi phẫu thuật	Cái	1	- Tương thích với kính hiển vi phẫu thuật, Model: Stand S8, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức
70	VTSC070	PCB Control panel S7 Mạch điều khiển cho chân đế S7	Cái	9	Tương thích với Kính hiển vi phẫu thuật Visu 140
71	VTSC071	Board FCB Interface Pedal	Cái	9	Tương thích với Kính hiển vi phẫu thuật Visu 140
72	VTSC072	Bộ núm tiết trùng tay cầm kính hiển vi phẫu thuật	Bộ	10	Tương thích kính hiển vi phẫu thuật, Model: Visu 140, Hãng sx: Carl Zeiss
73	VTSC073	Hệ thống phóng đại quang học	Bộ	5	Tương thích với các kính hiển vi phẫu thuật Model: Opni Visu 150, Opni Visu 160, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức
74	VTSC074	Thị kính dùng cho kính hiển vi phẫu thuật	Cái	10	- Tương thích với các kính hiển vi phẫu thuật Model: Opni Visu 150, Opni Visu 160, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức - Độ phóng đại: 10x

75	VTSC075	Thị kính dùng cho kính hiển vi phẫu thuật	Cái	10	-Tương thích với các kính hiển vi phẫu thuật Model: Opmi Visu 150, Opmi Visu 160, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức -Độ phóng đại: 12.5x
76	VTSC076	Dây quang kính hiển vi phẫu thuật	Cái	10	Tương thích với các kính hiển vi phẫu thuật Model: Opmi Visu 150, Opmi Visu 160, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức
77	VTSC077	Bộ kết nối không dây cho bàn đạp chân	Cái	9	Tương thích với Kính hiển vi phẫu thuật Visu 140
78	VTSC078	Hệ thống phóng đại quang học	Bộ	5	Tương thích với các kính hiển vi phẫu thuật Model: Opmi Visu 150, Opmi Visu 160, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức
79	VTSC079	Hệ thống phóng đại quang học	Bộ	2	Tương thích với các kính hiển vi phẫu thuật Model: Opmi Visu 140, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức
80	VTSC080	Thị kính dùng cho kính hiển vi phẫu thuật Opmi Visu XXX - 10x	Cái	10	Tương thích với các kính hiển vi phẫu thuật Model: Opmi Visu 150, Opmi Visu 160, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức -Độ phóng đại: 10x
81	VTSC081	Thị kính dùng cho kính hiển vi phẫu thuật Opmi Visu XXX - 12,5x	Cái	10	Tương thích với các kính hiển vi phẫu thuật Model: Opmi Visu 150, Opmi Visu 160, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức -Độ phóng đại: 12.5x
82	VTSC082	Bộ bom hút chân không (cho Treatment Pack và Mắt)	Cái	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
83	VTSC083	Bộ phận tạo tia laser FCPA "Silver+"	Bộ	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
84	VTSC084	Bộ điều biến xung ánh sáng với dây kết nối	Cái	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
85	VTSC085	SC AOM Bộ điều biến quang	Cái	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
86	VTSC086	Đèn Led cho cụm OPMI Pico	Cái	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
87	VTSC087	Bộ điều khiển dương quét trục Z	Cái	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
88	VTSC088	Cần điều khiển gương bệnh nhân PSS	Cái	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
89	VTSC089	Van điện từ cho lọc và cửa sập	Cái	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
90	VTSC090	Cảm biến năng lượng laser 500 kHz	Cái	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
91	VTSC091	Cảm biến cường độ laser 500 kHz	Cái	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
92	VTSC092	Bộ dây kết nối cho cảm biến E/I/C	Cái	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
93	VTSC093	Gương quét X hoặc Y kèm bộ điều khiển	Cái	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
94	VTSC094	Động cơ nâng trục Z cho PSS	Cái	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
95	VTSC095	Trục nâng Z cho PSS	Cái	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
96	VTSC096	Bộ phân cấp điện 12V 150W	Bộ	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
97	VTSC097	Bộ lọc hồng ngoại có giá đỡ	cái	1	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
98	VTSC098	Bản phim VisuMax	cái	1	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
99	VTSC099	Bộ chiếu sáng khí mô - IR2 LED	cái	1	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
100	VTSC100	Bộ bảo dưỡng Visumax 4 năm	cái	1	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
101	VTSC101	Đèn hồng ngoại	cái	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
102	VTSC102	Đèn điều trị	cái	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
103	VTSC103	Động cơ trục Y	Bộ	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
104	VTSC104	Động cơ trục X	Bộ	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
105	VTSC105	Trục chuyển động, trục Y LA	Bộ	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
106	VTSC106	Trục chuyển động, trục X TA	Bộ	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax

107	VTSC107	ICL complete (Bo điều khiển cường độ sáng)	Cải/Chiếc	1	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
108	VTSC108	Bo mạch điều khiển đèn OPN	cải	2	Tương thích với Máy Femtosecond laser system VisuMax
109	VTSC109	Gương phản xạ số 1	Cải	5	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
110	VTSC110	Gương phản xạ số 2	Cải	5	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
111	VTSC111	Gương phản xạ số 3	Cải	5	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
112	VTSC112	BeamShaper/Gương định hình tia	Cải	2	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
113	VTSC113	Gương số 1 (với khung đỡ)	Cải	5	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
114	VTSC114	Gương số 2 (với khung đỡ)	Cải	5	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
115	VTSC115	Bộ quét Dynaxis M 18 mm (quét trục X/Y)	Cải	2	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
116	VTSC116	MV-ArF Van từ điện (đóng mở khí ArF)	Cải	2	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
117	VTSC117	Cần điều khiển LSC 80	Cải	2	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
118	VTSC118	Gương chia sáng, DMR=30 mm 193 mm	Cải	2	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
119	VTSC119	Nguồn cấp điện chính	Cải	2	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
120	VTSC120	Cụm Laser diode bước sóng 650nm	Cải	2	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
121	VTSC121	Bo mạch điều khiển đèn LAI	Cải	2	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
122	VTSC122	Bộ hút thời CCA-Y CS	Cải	1	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
123	VTSC123	PCBA IRED Power Supply SMB (Bo mạch cấp điện)	Cải/Chiếc	1	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
124	VTSC124	SBG 3mm tube HVARF with fitting (Ống nối khí 3mm với đầu nối từ HV đến ARF)	Cải/Chiếc	1	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
125	VTSC125	SC Intake Valve (V-IN, COH) (Cụm van từ điện ngõ vào (cho COH))	Cải/Chiếc	1	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
126	VTSC126	Control PCB for Ring Illumination (Bo điều khiển độ sáng)	Cải/Chiếc	1	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
127	VTSC127	SC Gas system (Hệ thống gas)	Bộ	1	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
128	VTSC128	Bộ nguồn cấp điện áp cao, Phiên bản 77	Bộ/Cải	2	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
129	VTSC129	Nguồn tạo tia laser 193nm	Bộ/Cải	2	Tương thích với Máy Laser Excimer Mel 90
130	VTSC130	Cần điều khiển cho máy đo công suất thủy tinh thể	Cải	5	Tương thích với Máy IOL Master 500 (đo công suất TTTT)
131	VTSC131	Ổ cứng SSD 2,5" 64 Gb SATA III + tích hợp phần mềm chuyên dụng của máy đo (thay thế cho máy đo công suất thủy tinh thể)	Cải	5	Tương thích với Máy IOL Master 500 (đo công suất TTTT)
132	VTSC132	Mạch cấp điện 90W, 12VDC/7,5A	Cải	5	Tương thích với Máy IOL Master 500 (đo công suất TTTT)
133	VTSC133	Bo xử lý số IOL	Cải	4	Tương thích với Máy IOL Master 500 (đo công suất TTTT)
134	VTSC134	Thẻ giao tiếp Medcom	Cải	4	Tương thích với Máy IOL Master 500 (đo công suất TTTT)
135	VTSC135	Cáp kết nối HEAD X601	Cải	4	Tương thích với Máy IOL Master 500 (đo công suất TTTT)
136	VTSC136	Nguồn SLD SD-OCT	Cải	3	Tương thích với Máy chụp OCT Cirrus 5000
137	VTSC137	Bộ giao thoa SD-OCT	Cải	3	Tương thích với Máy chụp OCT Cirrus 5000
138	VTSC138	Gương quét 2 kênh XY Galvo bao gồm mạch điều khiển	Cải	3	Tương thích với Máy chụp OCT Cirrus 5000
139	VTSC139	Bo mạch điều khiển phân phối điện áp SD-OCT	Cải	3	Tương thích với Máy chụp OCT Cirrus 5000
140	VTSC140	Thấu kính mắt 30D SD-OCT	Cải	3	Tương thích với Máy chụp OCT Cirrus 5000
141	VTSC141	Ổ cứng SD-OCT 584 CMY17	Cải	3	Tương thích với Máy chụp OCT Cirrus 5000
142	VTSC142	Đồng cơ bước 0.9 độ NEMA14 17LG	Cải	3	Tương thích với Máy chụp OCT Cirrus 5000
143	VTSC143	Thấu kính chính	Cải	3	Tương thích với Máy chụp OCT Cirrus 5000
144	VTSC144	Bộ phân tử cảm Matrix	Cải	3	Tương thích với Máy chụp OCT Cirrus 5000

145	VTSC145	Cụm motor thay thế trục Y		Cái	3	Tương thích với Máy chụp OCT Cirrus 5000
146	VTSC146	Giương quét L bao gồm mạch điều khiển		Cái	3	Tương thích với Máy chụp OCT Cirrus 5000
147	VTSC147	Thấu kính mắt 30D SD-OCT		Cái	3	Tương thích với Máy chụp OCT Cirrus 5000
148	VTSC148	Bộ phận ty cầm Matrix		Cái	4	Tương thích với Máy chụp OCT Cirrus 5000
149	VTSC149	Cụm cảm biến Sony		Cái	4	Tương thích với Máy chụp hình màu đáy mắt Visucam 524
150	VTSC150	Bo mạch điều khiển với bộ lấy nét IGR		Cái	2	Tương thích với Máy chụp hình màu đáy mắt Visucam 524
151	VTSC151	Dây cáp camera USB		Cái	2	Tương thích với Máy chụp hình màu đáy mắt Visucam 524
152	VTSC152	Bo mạch CC-24V DC FUSE (FUS)		Cái	2	Tương thích với Máy chụp hình màu đáy mắt Visucam 524
153	VTSC153	Mạch nhân điện vị trí		Cái	2	Tương thích với Máy chụp hình màu đáy mắt Visucam 524
154	VTSC154	Cáp tín hiệu cho mạch nhân điện vị trí I		Cái	2	Tương thích với Máy chụp hình màu đáy mắt Visucam 524
155	VTSC155	Bo mạch máy tính Fujitsu D3313-S3		Cái	2	Tương thích với Máy chụp hình màu đáy mắt Visucam 524
156	VTSC156	Bộ nguồn cấp điện 230, chuẩn Y tế		Cái	2	Tương thích với Máy chụp hình màu đáy mắt Visucam 524
157	VTSC157	Cần điều khiển cho Visucam		Cái	2	Tương thích với Máy chụp hình màu đáy mắt Visucam 524
158	VTSC158	Bộ định thị ngoài		Cái	2	Tương thích với Máy chụp hình màu đáy mắt Visucam 524
159	VTSC159	Cụm tạo tia laser cho máy Yag III Typ II		Bộ	3	- Tương thích với máy Laser Yag III, Model: Visulas YAG III, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức
160	VTSC160	Mạch đo năng lượng Yag III		Cái	3	- Tương thích với máy Laser Yag III, Model: Visulas YAG III, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức
161	VTSC161	Bộ nút nhấn cần điều khiển cho máy Laser Yag III		Cái	3	- Tương thích với máy Laser Yag III, Model: Visulas YAG III, Hãng sx: Carl Zeiss, Nước sx: Đức
162	VTSC162	Kim hút mẫu		Cái	4	Tương thích máy xét nghiệm huyết học tự động
163	VTSC163	Ống dây hóa chất máy huyết học		Cái	4	Tương thích với máy huyết học tự động
164	VTSC164	Bộ lọc không khí máy huyết học		Cái	2	Tương thích với máy huyết học tự động
165	VTSC165	Sy-Lanh RBC máy huyết học		Cái	2	Tương thích với máy huyết học tự động
166	VTSC166	Sy-Lanh sheath máy huyết học		Cái	2	Tương thích với máy huyết học tự động
167	VTSC167	Sy-Lanh hút mẫu máy huyết học		Cái	2	Tương thích với máy huyết học tự động
168	VTSC168	VDP Pump cho máy sinh hóa hóa tự động (JEL844559130PUMP)		Cái	2	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa hóa tự động, Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL, Nước sx: Nhật Bản
169	VTSC169	Cuvette cho máy sinh hóa hóa tự động (RRVV 211 - code AX310126)		Cái	22	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa hóa tự động, Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL, Nước sx: Nhật Bản
170	VTSC170	Vòi phun máy sinh hóa		Cái	2	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa hóa tự động, Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL, Nước sx: Nhật Bản
171	VTSC171	Kim hút khô cuvette		Cái	2	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa hóa tự động, Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL, Nước sx: Nhật Bản
172	VTSC172	Kim hút hóa chất máy sinh hóa hóa tự động		Cái	4	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa hóa tự động, Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL, Nước sx: Nhật Bản
173	VTSC173	Kim hút mẫu máy sinh hóa		Cái	2	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa hóa tự động, Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL, Nước sx: Nhật Bản
174	VTSC174	L-Ring Sy-lanh hút mẫu máy sinh hóa		Cái	2	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa hóa tự động, Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL, Nước sx: Nhật Bản

175	VTSC175	L-ring Sy lanh hút hóa chất máy sinh hóa	Cải	4	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa tự động. Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL. Nước sx: Nhật Bản
176	VTSC176	L-ring Sy lanh rửa kim máy sinh hóa	Cải	2	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa tự động. Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL. Nước sx: Nhật Bản
177	VTSC177	Da bom của bom Vacuum máy sinh hóa	Cải	2	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa tự động. Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL. Nước sx: Nhật Bản
178	VTSC178	Bom dầu ủ máy sinh hóa	Cải	2	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa tự động. Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL. Nước sx: Nhật Bản
179	VTSC179	Bộ khử bọt máy sinh hóa	Cải	2	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa tự động. Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL. Nước sx: Nhật Bản
180	VTSC180	Bộ khử khí (Degasser)	Cải	3	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa tự động. Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL. Nước sx: Nhật Bản
181	VTSC181	Bom định lượng (Fluidic Pump)	Cải	3	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa tự động. Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL. Nước sx: Nhật Bản
182	VTSC182	Cảm biến dầu ủ mức cao và thấp	Cải	6	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa tự động. Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL. Nước sx: Nhật Bản
183	VTSC183	Bom áp lực thấp (Pump Unit LWP)	Cải	2	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa tự động. Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL. Nước sx: Nhật Bản
184	VTSC184	Bộ nguồn điện 24V cho bom áp lực thấp	Cải	2	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa tự động. Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL. Nước sx: Nhật Bản
185	VTSC185	Van Solenoid (CDEV1)	Cải	2	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa tự động. Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL. Nước sx: Nhật Bản
186	VTSC186	Van Solenoid (CDEV3)	Cải	2	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa tự động. Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL. Nước sx: Nhật Bản
187	VTSC187	Van Solenoid (CWEV)	Cải	2	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa tự động. Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL. Nước sx: Nhật Bản
188	VTSC188	Van Solenoid (VIEV)	Cải	2	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa tự động. Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL. Nước sx: Nhật Bản
189	VTSC189	Van Solenoid (BIEV)	Cải	2	Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa tự động. Model: BM6010/C, Hãng sx: JEOL. Nước sx: Nhật Bản
190	VTSC190	Bộ nguồn phát Laser YAG 1064 nm	Bộ	3	Tương thích với máy Laser YAG 1064 Model: UltraQ LQP3106-U
191	VTSC191	Bộ nguồn phát Laser quang đồng đa điểm	Bộ	2	Tương thích với máy Laser quang đồng đa điểm Model: Integre Pro Scan LP6G
192	VTSC192	Bộ nguồn phát Laser điều trị Glaucoma	Bộ	2	Tương thích với máy Laser điều trị Glaucoma Model: Tango
193	VTSC193	Motor Step máy chiếu bằng thị lực	Cải	18	Tương thích với máy chiếu thị lực Model: CP30, CP500
194	VTSC194	Remote điều khiển máy chiếu thị lực CP30	Cải	18	Tương thích với máy chiếu thị lực Model: CP30, CP500
195	VTSC195	Remote điều khiển máy chiếu thị lực CP500	Cải	18	Tương thích với máy chiếu thị lực Model: CP30, CP500
196	VTSC196	Bộ nguồn máy chiếu bằng thị lực	Bộ	26	Tương thích với máy chiếu thị lực Model: CP30, CP500
197	VTSC197	Đầu dò siêu âm B	Cải	4	Tương thích siêu âm B. Model: Vumax B
198	VTSC198	CPU xử lý điều khiển phần mềm siêu âm	Cải	2	Tương thích siêu âm B. Model: Vumax B
199	VTSC199	Cáp đầu dò siêu âm B	Cải	4	Tương thích siêu âm B. Model: Vumax B

200	VTSC200	Mainboard máy siêu âm		Cái	2	Tương thích siêu âm B, Model: Vumax B
201	VTSC201	Bo mạch xử lý tín hiệu siêu âm B		Cái	1	Tương thích siêu âm B, Model: Vumax B
202	VTSC202	Bo mạch xử lý tín hiệu siêu âm UBM		Cái	1	Tương thích máy siêu âm UBM, Model: Vumax U
203	VTSC203	Bộ phận in nhiệt của máy in siêu âm B		Bộ	2	Tương thích với công kết nối máy in với máy siêu âm, Mã hiệu: Sony UP-X898MD
204	VTSC204	Thân đầu dò siêu âm UBM (đa tần số)		Cái	1	Tương thích máy siêu âm UBM, Model: Vumax HD
205	VTSC205	Đầu thu tín hiệu siêu âm UBM tần số 50 Mhz		Cái	1	Tương thích máy siêu âm UBM, Model: Vumax HD
206	VTSC206	Đầu thu tín hiệu siêu âm UBM tần số 35 Mhz		Cái	1	Tương thích máy siêu âm UBM, Model: Vumax HD
207	VTSC207	CPU xử lý điều khiển phần mềm siêu âm đa tần số		Cái	1	Tương thích máy siêu âm UBM, Model: Vumax HD
208	VTSC208	Cáp đầu dò siêu âm UBM		Cái	1	Tương thích máy siêu âm UBM, Model: Vumax HD
209	VTSC209	Cup nhựa đựng nước làm kỹ thuật UBM		Cái	4	Tương thích máy siêu âm UBM, Model: Vumax HD
210	VTSC210	Board nguồn máy chụp cắt lớp vồng mạc		Cái	1	Tương thích máy chụp cắt lớp vồng mạc, Model: OCT Spectralis
211	VTSC211	Đèn định thị ngoài		Cái	1	Tương thích máy chụp cắt lớp vồng mạc, Model: OCT Spectralis
212	VTSC212	Cổng kết nối module chụp ảnh và nhận biết mắt trái/phải		Cái	1	Tương thích máy chụp cắt lớp vồng mạc, Model: OCT Spectralis
213	VTSC213	Nguồn Laser của máy chụp OCT		Bộ	1	Tương thích máy chụp cắt lớp vồng mạc, Model: OCT Spectralis
214	VTSC214	Bộ nguồn máy chụp hình màu đáy mắt		Cái	1	Tương thích máy chụp hình màu đáy mắt, Model: Spectralis HRA
215	VTSC215	Bộ định thị ngoài		Cái	1	Tương thích máy chụp hình màu đáy mắt, Model: Spectralis HRA
216	VTSC216	Bộ nguồn điện sinh hiển vi khám mắt		Cái	16	Tương thích sinh hiển vi khám mắt, Model: BI 900
217	VTSC217	Chân điện Slit lamp		Cái	16	Tương thích sinh hiển vi khám mắt, Model: BI 900
218	VTSC218	Bộ điều khiển nguồn sáng và camera cho sinh hiển vi khám mắt		Bộ	10	Tương thích sinh hiển vi khám mắt, Model: BI 900
219	VTSC219	Camera tương thích Beam Splitter của sinh hiển vi khám mắt		Cái	10	Tương thích sinh hiển vi khám mắt, Model: BI 900
220	VTSC220	Thị kính dùng cho sinh hiển vi khám mắt		Cái	10	Tương thích sinh hiển vi khám mắt, Model: BI 900 - Độ phóng đại: 10x
221	VTSC221	Máy tính điều khiển camera sinh hiển vi để bàn (Kiểu: All in one)		Cái	10	Tương thích sinh hiển vi khám mắt, Model: BI 900 Máy tính để bàn HP All In One (AIO), màn hình tối thiểu 22 inch, core I5, 8GB RAM, SSD 1TB Tích hợp phần mềm điều khiển camera, xử lý hình ảnh chụp từ camera của sinh hiển vi khám mắt
222	VTSC222	Chân điện sinh hiển vi khám mắt		Cái	10	- Tương thích sinh hiển vi khám mắt, Model: BI 900 - Kích thước mặt bàn: tối thiểu 900x450mm - Tải trọng nâng: tối thiểu 50kg - Có thể lắp đặt tích hợp giá đỡ màn hình máy tính bên cạnh sinh hiển vi
223	VTSC223	Bộ kit nâng cấp camera kỹ thuật số cho sinh hiển vi BI900		Bộ	10	Tương thích sinh hiển vi khám mắt, Model: BI 900
224	VTSC224	Bo mạch kết nối điều khiển khoảng phóng đại của kính hiển vi phẫu thuật		Cái	2	Tương thích với kính hiển vi phẫu thuật, Model: M822-F20, hãng sx: Leica
225	VTSC225	Bộ nguồn điện máy đo nhãn áp không tiếp xúc		Cái	9	Tương thích máy đo nhãn áp không tiếp xúc, Model: NCT 200
226	VTSC226	Màn hình máy đo nhãn áp không tiếp xúc		Cái	9	Tương thích máy đo nhãn áp không tiếp xúc, Model: NCT 200
227	VTSC227	Module in nhiệt máy đo nhãn áp không tiếp xúc		Cái	9	Tương thích máy đo nhãn áp không tiếp xúc, Model: NCT 200
228	VTSC228	Joystick điều khiển máy đo nhãn áp không tiếp xúc		Cái	9	Tương thích máy đo nhãn áp không tiếp xúc, Model: NCT 200
229	VTSC229	Motor nâng hạ chân điện		Cái	9	Tương thích máy đo nhãn áp không tiếp xúc, Model: NCT 200

230	VTSC230	Board mạch điều khiển tín hiệu đo	Cải	9	Tương thích máy đo nhân áp không tiếp xúc, Model: NCT 200
231	VTSC231	Bo mạch điều khiển thiết bị đo nhân áp tiếp xúc cầm tay	Cải	4	Tương thích máy đo nhân áp tiếp xúc dạng súng cầm tay, Model: IC 100, IC 200
232	VTSC232	Bộ cảm biến đo nhân áp tiếp xúc cầm tay	Cải	4	Tương thích máy đo nhân áp tiếp xúc dạng súng cầm tay, Model: IC 100, IC 200
233	VTSC233	Bàn Phím (Keypad) Máy Hấp Nhanh	Cải	28	Tương thích máy hấp nhanh Model: Statim 2000
234	VTSC234	Bo Mạch Điều Khiển Máy Hấp Nhanh	Bộ	5	Tương thích máy hấp nhanh Model: Statim 2000
235	VTSC235	Bom Nước (Water Pump) Máy Hấp Nhanh	Cải	24	Tương thích máy hấp nhanh Model: Statim 2000
236	VTSC236	Valve Solenoid Máy Hấp Nhanh	Cải	22	Tương thích máy hấp nhanh Model: Statim 2000
237	VTSC237	Đầu Dò Máy Hấp Nhanh	Cải	27	Tương thích máy hấp nhanh Model: Statim 2000
238	VTSC238	Màn Hình Hiển Thị Máy Hấp Nhanh	Cải	28	Tương thích máy hấp nhanh Model: Statim 2000
239	VTSC239	Bộ Tạo Nhiệt Máy Hấp Nhanh	Cải	24	Tương thích máy hấp nhanh Model: Statim 2000
240	VTSC240	Roãn Máy Hấp Nhanh	Cải	65	Tương thích máy hấp nhanh Model: Statim 2000
241	VTSC241	Bình xả tán nhiệt (sử dụng cho máy hấp nhanh)	Cải	20	Tương thích với máy hấp nhanh Statim 2000 .
242	VTSC242	Bàn Phím (Keypad) Máy Hấp Nhanh	Cải	10	Tương thích máy hấp nhanh Model: Statim 5000
243	VTSC243	Board Mạch Điều Khiển Máy Hấp Nhanh	Bộ	5	Tương thích máy hấp nhanh Model: Statim 5000
244	VTSC244	Bom Nước (Water Pump) Máy Hấp Nhanh	Cải	7	Tương thích máy hấp nhanh Model: Statim 5000
245	VTSC245	Valve Solenoid Máy Hấp Nhanh	Cải	8	Tương thích máy hấp nhanh Model: Statim 5000
246	VTSC246	Đầu Dò Máy Hấp Nhanh	Cải	10	Tương thích máy hấp nhanh Model: Statim 5000
247	VTSC247	Màn Hình Hiển Thị Máy Hấp Nhanh	Cải	9	Tương thích máy hấp nhanh Model: Statim 5000
248	VTSC248	Bộ Tạo Nhiệt Máy Hấp Nhanh	Cải	8	Tương thích máy hấp nhanh Model: Statim 5000
249	VTSC249	Roãn Máy Hấp Nhanh	Cải	23	Tương thích máy hấp nhanh Model: Statim 5000
250	VTSC250	Bo mạch điều khiển quản lý thủy dịch	Cải	2	Tương thích máy mở phaco, Model: Laureate
251	VTSC251	Khối quản lý thủy dịch	Cải	2	Tương thích máy mở phaco, Model: Laureate
252	VTSC252	Miếng cảm ứng MH 10.4 inch	Cải	3	Tương thích máy mở phaco, Model: Laureate
253	VTSC253	Màn hình màu LCD 10.4 Inch	Cải	3	Tương thích máy mở phaco, Model: Laureate
254	VTSC254	Dây bàn đạp máy Laureate	Cải	3	Tương thích máy mở phaco, Model: Laureate
255	VTSC255	Nguồn cấp điện liên tục Laureate	Cải	3	Tương thích máy mở phaco, Model: Laureate
256	VTSC256	Board mạch đê nén	Cải	3	Tương thích máy mở phaco, Model: Laureate
257	VTSC257	Bánh quay tạo áp suất	Cải	3	Tương thích máy mở phaco, Model: Laureate
258	VTSC258	Bàn đạp máy Laureate	Cải	3	Tương thích máy mở phaco, Model: Laureate - Điều khiển chức năng tưới hút I/A, năng lượng phaco, tốc độ cắt dịch kính, năng lượng điện đông.
259	VTSC259	Hệ thống van điều khiển khối Manifold cho máy mở Phaco tương thích máy Infiniti	Cải	11	Tương thích máy mở phaco, Model: Infiniti
260	VTSC260	Bộ điều phối khí nén cho máy mở Phaco	Bộ	11	Tương thích máy mở phaco, Model: Infiniti
261	VTSC261	Board mạch giao tiếp Cassette của máy mở Phaco	Cải	15	Tương thích máy mở phaco, Model: Infiniti
262	VTSC262	Bộ linh kiện điều khiển bo mạch khối Mainfold của máy mở Infiniti	Bộ	8	Tương thích máy mở phaco, Model: Infiniti
263	VTSC263	Board mạch điều khiển vi xử lý trung tâm của máy mở phaco	Cải	9	Tương thích máy mở phaco, Model: Infiniti
264	VTSC264	Cảm biến áp suất dòng chảy	Cải	15	Tương thích máy mở phaco, Model: Infiniti

265	VTSC265	Board mạch phân phối nguồn	Cái	12	Tương thích máy mô phaco, Model: Infiniti
266	VTSC266	Bộ bánh xoay tạo áp suất	Cái	18	Tương thích máy mô phaco, Model: Infiniti
267	VTSC267	Board nguồn của máy mô Phaco	Bộ	12	Tương thích máy mô phaco, Model: Infiniti
268	VTSC268	Board điều khiển Pedal máy mô Phaco Infiniti	Cái	12	Tương thích máy mô phaco, Model: Infiniti
269	VTSC269	Board mạch điều khiển năng lượng Phaco	Cái	9	Tương thích máy mô phaco, Model: Infiniti
270	VTSC270	Motor thanh treo truyền dịch	Cái	8	Tương thích máy mô phaco, Model: Infiniti
271	VTSC271	Bo mạch chuyển đổi DC sang AC	Cái	8	Tương thích máy mô phaco, Model: Infiniti
272	VTSC272	Màn hình màu LCB 15 Inch	Cái	8	Tương thích máy mô phaco, Model: Infiniti
273	VTSC273	Bàn đạp máy mô Infiniti	Cái	8	Tương thích máy mô phaco, Model: Infiniti - Điều khiển chức năng tưới hút I/A, năng lượng phaco, tốc độ cắt dịch kính, năng lượng điện đông.
274	VTSC274	Bộ đèn Xenon	Cái	4	Tương thích máy mô dịch kính vòng mạc, Model: Constellation
275	VTSC275	Bánh quay tạo áp suất	Cái	2	Tương thích máy mô dịch kính vòng mạc, Model: Constellation
276	VTSC276	Bo mạch quản lý truyền thủy dịch RHS	Cái	2	Tương thích máy mô dịch kính vòng mạc, Model: Constellation
277	VTSC277	Bo mạch 5 van xanh ROHS	Cái	2	Tương thích máy mô dịch kính vòng mạc, Model: Constellation
278	VTSC278	Cáp bàn đạp máy mô dịch kính vòng mạc	Cái	2	Tương thích máy mô dịch kính vòng mạc, Model: Constellation
279	VTSC279	Bánh quay tạo áp suất	Cái	3	Tương thích máy mô phaco, Model: Centurion
280	VTSC280	Ấn ten bàn đạp không dây	Cái	3	Tương thích máy mô phaco, Model: Centurion
281	VTSC281	Đầu đọc nhận điện BSS	Cái	3	Tương thích máy mô phaco, Model: Centurion
282	VTSC282	Cảm biến áp suất dịch truyền	Cái	3	Tương thích máy mô phaco, Model: Centurion
283	VTSC283	Bàn đạp không dây	Cái	3	Tương thích máy mô phaco, Model: Centurion
284	VTSC284	Khởi xử lý trung tâm	Cái	3	Tương thích máy mô phaco, Model: Centurion
285	VTSC285	Màn hình LCD 19 inch	Cái	3	Tương thích máy mô phaco, Model: Centurion
286	VTSC286	Bộ nguồn	Cái	3	Tương thích máy mô phaco, Model: Centurion
287	VTSC287	Khởi thủy dịch máy phaco Centurion	Cái	1	Tương thích máy mô phaco, Model: Centurion
288	VTSC288	Tay cầm Phaco Centurion	Cái	6	Tương thích máy mô phaco tích hợp chức năng tưới, hút, nhũ tương. - Tần số cộng hưởng: 43.5 ± 3.0 Khz
289	VTSC289	Tay cầm phaco Ozil	Cái	17	- Tay cầm phaco tích hợp chức năng tưới, hút, nhũ tương. - Tần số đọc: 44.0 ± 2.0 Khz - Tần số xoắn: 32.0 ± 2.0 Khz
290	VTSC290	Tay cầm phaco Active Sentry	Cái	2	- Tay cầm phaco có cảm biến áp lực thủy dịch, tích hợp chức năng tưới, hút, nhũ tương. - Tần số cộng hưởng: 43.5 ± 3.0 Khz
291	VTSC291	Bộ cấp điện tim	Bộ	11	Tương thích máy Monitor theo dõi bệnh nhân, Model: Accutorr V, VS-800; VS-900, Passport V, Hãng sx: Mindray, Nước sx: Trung Quốc
292	VTSC292	Board nguồn của máy monitor	Cái	11	Tương thích máy Monitor theo dõi bệnh nhân, Model: Accutorr V, VS-800; VS-900, Passport V, Hãng sx: Mindray, Nước sx: Trung Quốc

293	VTSC293	Bộ cấp nổi và bao đo huyết áp (Bao đo dùng cho Nhi)	Bộ	33	Tương thích máy Monitor theo dõi bệnh nhân, Model: Accutorr V, VS-800; VS-900, Passport V, Hãng sx: Mindray, Nước sx: Trung Quốc
294	VTSC294	Bộ cấp nổi và bao đo huyết áp (Bao đo dùng cho Người lớn)	Bộ	33	Tương thích máy Monitor theo dõi bệnh nhân, Model: Accutorr V, VS-800; VS-900, Passport V, Hãng sx: Mindray, Nước sx: Trung Quốc
295	VTSC295	Bo mạch đo SpO2	Bộ	8	Tương thích máy Monitor theo dõi bệnh nhân, Model: Accutorr V, VS-800; VS-900, Passport V, Hãng sx: Mindray, Nước sx: Trung Quốc
296	VTSC296	Bo mạch nguồn AC/DC của máy Monitor theo dõi bệnh nhân	Cải	8	Tương thích máy Monitor theo dõi bệnh nhân, Model: Accutorr V, VS-800; VS-900, Passport V, Hãng sx: Mindray, Nước sx: Trung Quốc
297	VTSC297	Bom huyết áp	Cải	17	Tương thích máy Monitor theo dõi bệnh nhân, Model: Accutorr V, VS-800; VS-900, Passport V, Hãng sx: Mindray, Nước sx: Trung Quốc
298	VTSC298	Bo mạch huyết áp của máy monitor theo dõi bệnh nhân	Cải	8	Tương thích máy Monitor theo dõi bệnh nhân, Model: Accutorr V, VS-800; VS-900, Passport V, Hãng sx: Mindray, Nước sx: Trung Quốc
299	VTSC299	Màn hình hiển thị các thông số của Monitor theo dõi bệnh nhân	Cải	8	Tương thích máy Monitor theo dõi bệnh nhân, Model: Accutorr V, VS-800; VS-900, Passport V, Hãng sx: Mindray, Nước sx: Trung Quốc
300	VTSC300	Bộ dây cáp đo SpO2	Bộ	20	Tương thích máy Monitor theo dõi bệnh nhân, Model: Accutorr V, VS-800; VS-900, Passport V, Hãng sx: Mindray, Nước sx: Trung Quốc
301	VTSC301	Bộ dây cáp đo SpO2	Bộ	11	Tương thích máy Monitor theo dõi bệnh nhân, Model: BSM 3562, Hãng sx: Nihon Kohden, Nước sx: Nhật Bản
302	VTSC302	Roãn cửa	Cải	5	Tương thích Máy hấp tiết trùng Model: Selectomat SL 669 – 2VR, Hãng sx / Nước sx: MMM Group / Công Hòa Séc
303	VTSC303	Thanh điện trở nhiệt nổi đun	Bộ	2	Tương thích Máy hấp tiết trùng Model: Selectomat SL 669 – 2VR, Hãng sx / Nước sx: MMM Group / Công Hòa Séc
304	VTSC304	Van điều khiển bằng khí nén	Cải	9	Tương thích Máy hấp tiết trùng Model: Selectomat SL 669 – 2VR, Hãng sx / Nước sx: MMM Group / Công Hòa Séc
305	VTSC305	Van điều khiển bằng điện	Bộ	9	Tương thích Máy hấp tiết trùng Model: Selectomat SL 669 – 2VR, Hãng sx / Nước sx: MMM Group / Công Hòa Séc
306	VTSC306	Van một chiều	Cải	3	Tương thích Máy hấp tiết trùng Model: Selectomat SL 669 – 2VR, Hãng sx / Nước sx: MMM Group / Công Hòa Séc
307	VTSC307	Dụng cụ nén khí không dầu	Cải	3	Tương thích Máy hấp tiết trùng Model: Selectomat SL 669 – 2VR, Hãng sx / Nước sx: MMM Group / Công Hòa Séc
308	VTSC308	Máy in thông tin	Cải	2	Tương thích Máy hấp tiết trùng Model: Selectomat SL 669 – 2VR, Hãng sx / Nước sx: MMM Group / Công Hòa Séc

309	VTSC309	Công tắc hành trình cửa		Cái	6	Tương thích Máy hấp tiết trùng Model: Selectomat SL 669 – 2VR, Hãng sx / Nước sx: MMM Group / Cộng Hòa Séc
310	VTSC310	Hệ thống bơm nước cung cấp cho nồi hấp tiết trùng		Cái	2	Tương thích Máy hấp tiết trùng Model: Selectomat SL 669 – 2VR, Hãng sx / Nước sx: MMM Group / Cộng Hòa Séc
311	VTSC311	Hệ thống bơm hút chân không cho nồi hấp tiết trùng		Cái	2	Tương thích Máy hấp tiết trùng Model: Selectomat SL 669 – 2VR, Hãng sx / Nước sx: MMM Group / Cộng Hòa Séc
312	VTSC312	Van điều khiển bằng điện		Bộ	9	Tương thích Máy hấp tiết trùng Model: Selectomat SL 669 – 2VR, Hãng sx / Nước sx: MMM Group / Cộng Hòa Séc
313	VTSC313	Hệ thống bơm hút chân không cho nồi hấp tiết trùng		Cái	2	Tương thích Máy hấp tiết trùng Model: Selectomat SL 669 – 2VR, Hãng sx / Nước sx: MMM Group / Cộng Hòa Séc
314	VTSC314	Ron làm kín cửa máy hấp tiết trùng		Bộ	2	Tương thích Máy hấp tiết trùng Model: Selectomat SL 669 – 2VR, Hãng sx / Nước sx: MMM Group / Cộng Hòa Séc
315	VTSC315	Pin lưu điện máy điện tim		Bộ	6	Tương thích với máy đo điện tim, Model: ECG-1250K
316	VTSC316	Bộ dây đo ECG (dây, kẹp, boa)		Bộ	8	Tương thích với máy đo điện tim, Model: ECG-1250K
317	VTSC317	Module in nhiệt máy đo điện tim		Cái	5	Tương thích với máy đo điện tim, Model: ECG-1250K
318	VTSC318	Bộ dây cáp điện tim (bao gồm dây cáp đo, 06 núm điện cực và 04 kẹp tử chỉ)		Bộ	10	Tương thích với máy đo điện tim, Model: ECG-1250K
319	VTSC319	Pin lưu điện máy điện tim		Bộ	6	Tương thích với máy đo điện tim, Model: ECG-1250K
320	VTSC320	Thanh điện trở nhiệt		Thanh	2	Tương thích với Máy hấp tiết trùng bằng hơi nước nhiệt độ cao, Model: YTM-CS6, Hãng sx / Nước sx: YTM / Đài Loan
321	VTSC321	Bộ trục điều khiển cửa nồi hấp		Bộ	2	Tương thích với Máy hấp tiết trùng bằng hơi nước nhiệt độ cao, Model: YTM-CS6, Hãng sx / Nước sx: YTM / Đài Loan
322	VTSC322	Đồng hồ hiển thị áp suất		Cái	2	Tương thích với Máy hấp tiết trùng bằng hơi nước nhiệt độ cao, Model: YTM-CS6, Hãng sx / Nước sx: YTM / Đài Loan
323	VTSC323	Đồng hồ hiển thị nhiệt độ		Cái	2	Tương thích với Máy hấp tiết trùng bằng hơi nước nhiệt độ cao, Model: YTM-CS6, Hãng sx / Nước sx: YTM / Đài Loan
324	VTSC324	Đồng hồ đếm thời gian (Timer)		Cái	2	Tương thích với Máy hấp tiết trùng bằng hơi nước nhiệt độ cao, Model: YTM-CS6, Hãng sx / Nước sx: YTM / Đài Loan
325	VTSC325	Van xả an toàn		Cái	2	Tương thích với Máy hấp tiết trùng bằng hơi nước nhiệt độ cao, Model: YTM-CS6, Hãng sx / Nước sx: YTM / Đài Loan
326	VTSC326	Ron làm kín cửa máy hấp mới		Cái	2	Tương thích với Máy hấp tiết trùng bằng hơi nước nhiệt độ cao, Model: YTM-CS6, Hãng sx / Nước sx: YTM / Đài Loan
327	VTSC327	Bộ trục điều khiển cửa nồi hấp		Bộ	2	Tương thích với Máy hấp tiết trùng bằng hơi nước nhiệt độ cao, Model: YTM-CS6, Hãng sx / Nước sx: YTM / Đài Loan
328	VTSC328	Roãn cửa		Cái	5	Tương thích với máy hấp tiết trùng nồi ngang để bán, Model: SA-300H
329	VTSC329	Thanh điện trở nhiệt		Thanh	5	Tương thích với máy hấp tiết trùng nồi ngang để bán, Model: SA-300H
330	VTSC330	Đồng hồ hiển thị áp suất		Cái	5	Tương thích với máy hấp tiết trùng nồi ngang để bán, Model: SA-300H

331	VTSC331	Đồng hồ hiển thị nhiệt độ	Cải	5	Tương thích với máy hấp tiết trùng nồi ngang để bàn, Model: SA-300H
332	VTSC332	Đồng hồ đếm thời gian (Timer)	Cải	8	Tương thích với máy hấp tiết trùng nồi ngang để bàn, Model: SA-300H
333	VTSC333	Van xả an toàn	Cải	5	Tương thích với máy hấp tiết trùng nồi ngang để bàn, Model: SA-300H
334	VTSC334	Van điện từ máy hấp	Cải	5	Tương thích với máy hấp tiết trùng nồi ngang để bàn, Model: SA-300H
335	VTSC335	Đồng hồ hiển thị áp suất cho máy hấp tiết trùng nồi ngang để bàn	Cải	5	Tương thích với máy hấp tiết trùng nồi ngang để bàn, Model: SA-300H
336	VTSC336	Khởi động từ bộ điện trở nồi đun	Cải	5	Tương thích với máy hấp tiết trùng bằng hơi nước nhiệt độ cao, Model: NC 710D, Hãng sx: Nucle, Nước sx: Thổ Nhĩ Kỳ
337	VTSC337	Điện trở của nồi đun hơi	Cải	5	Tương thích với Máy hấp tiết trùng bằng hơi nước nhiệt độ cao, Model: NC 710D, Hãng sx: Nucle, Nước sx: Thổ Nhĩ Kỳ.
338	VTSC338	Bộ ron cửa máy hấp tiết trùng (bao gồm: 02 ron cửa và keo chịu nhiệt dùng cho ron làm kín cửa máy hấp)	Bộ	4	Tương thích với máy hấp tiết trùng bằng hơi nước nhiệt độ cao, Model: NC 710D, Hãng sx: Nucle, Nước sx: Thổ Nhĩ Kỳ
339	VTSC339	Điện trở của nồi đun hơi	Cải	5	Tương thích với Máy hấp tiết trùng bằng hơi nước nhiệt độ cao, Model: NC 710D, Hãng sx: Nucle, Nước sx: Thổ Nhĩ Kỳ.
340	VTSC340	Đầu đo cho máy áp lạnh	Cải	2	Tương thích với máy áp lạnh, Model: CE-2000
341	VTSC341	Bộ nguồn điện máy đo nhân áp không tiếp xúc	Cải	7	Tương thích với máy đo nhân áp không tiếp xúc, Model: NT-530
342	VTSC342	Màn hình máy đo nhân áp không tiếp xúc	Cải	7	Tương thích với máy đo nhân áp không tiếp xúc, Model: NT-530
343	VTSC343	Module in nhiệt máy đo nhân áp không tiếp xúc	Cải	7	Tương thích với máy đo nhân áp không tiếp xúc, Model: NT-530
344	VTSC344	Board mạch điều khiển tín hiệu đo máy đo nhân áp không tiếp xúc	Cải	7	Tương thích với máy đo nhân áp không tiếp xúc, Model: NT-530
345	VTSC345	Bộ nguồn máy đo khúc xạ tự động	Cải	4	Tương thích với máy đo khúc xạ, Model: AR-1, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
346	VTSC346	Module máy in kết quả máy đo khúc xạ tự động	Cải	4	Tương thích với máy đo khúc xạ, Model: AR-1, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
347	VTSC347	Dây cáp camera	Cải	4	Tương thích với máy đo khúc xạ, Model: AR-1, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
348	VTSC348	Tay cầm điều khiển dùng cho máy đo khúc xạ	Cải	4	Tương thích với máy đo khúc xạ, Model: AR-1, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
349	VTSC349	Camera đo dùng cho máy đo khúc xạ	Cải	4	Tương thích với máy đo khúc xạ, Model: AR-1, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
350	VTSC350	Bộ mạch điều khiển nâng tựa cảm cho máy đo khúc xạ	Cải	4	Tương thích với máy đo khúc xạ, Model: AR-1, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
351	VTSC351	Tựa trần dùng cho máy đo khúc xạ	Cải	3	Tương thích với máy đo khúc xạ, Model: AR-1, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
352	VTSC352	Bộ cảm biến nâng hạ tựa cảm	Cải	3	Tương thích với máy đo khúc xạ, Model: AR-1, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.

353	VTSC353	Bảng điều khiển in dùng cho máy đo khúc xạ	Cái	3	Tương thích với máy đo khúc xạ, Model: AR-1, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
354	VTSC354	Motor nâng tựa cằm	Cái	4	Tương thích máy đo khúc xạ tự động, Model: AR-1
355	VTSC355	Bộ mạch điều khiển (bên trái màn hình)	Cái	4	Tương thích máy đo khúc xạ tự động, Model: AR-1
356	VTSC356	Board mạch bàn phím máy mài kính	Cái	8	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
357	VTSC357	Feeler quét tròn kính bên trái	Cái	22	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
358	VTSC358	Feeler quét tròn kính bên phải	Cái	22	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
359	VTSC359	Thanh giữ quét tròn kính	Cái	8	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
360	VTSC360	Thanh quét gong kính	Cái	15	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
361	VTSC361	Đá mài thô tròn nhựa	Cái	15	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
362	VTSC362	Mô tơ quay đá máy mài tròn kính	Cái	6	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
363	VTSC363	Bộ điều khiển mô tơ quay đá dùng cho máy mài kính	Cái	6	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
364	VTSC364	Mô tơ bước máy mài tròn kính	Cái	8	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
365	VTSC365	Màn hình máy mài kính	Cái	8	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
366	VTSC366	Bộ nguồn máy mài kính	Cái	8	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
367	VTSC367	Bộ quét tròn và gong kính	Cái	6	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
368	VTSC368	Cảm biến vị trí máy mài	Cái	15	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
369	VTSC369	Thanh trượt chuyển động cho bộ quét mẫu gong kính	Cái	15	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
370	VTSC370	Thanh trượt dùng cho máy mài tròn kính (bộ quét tròn)	Cái	8	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
371	VTSC371	Motor DC cho bộ quét tròn kính	Cái	5	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
372	VTSC372	Bộ quét tròn kính mẫu	Cái	3	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
373	VTSC373	Nút chặn thanh quét mẫu tròn kính	Cái	15	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.

374	VTSC374	Nút kẹp gong kính	Cải	45	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
375	VTSC375	Bánh răng nâng bộ quét tròn kính	Cải	6	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
376	VTSC376	Miếng dán tròn kính bằng cao su (xanh, đỏ)	Cải	15	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
377	VTSC377	Đĩa đánh bóng	Cải	5	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
378	VTSC378	Đĩa mài thô tròn thủy tinh	Cải	5	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
379	VTSC379	Cáp tín hiệu điều khiển xoay trục quét gong	Cải	4	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
380	VTSC380	Bộ motor ép đẩy trục kẹp tròn kính	Cải	4	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
381	VTSC381	Vòng đệm cao su bộ xẻ rãnh	Cải	5	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
382	VTSC382	Dây curoa bộ xẻ rãnh	Cải	5	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
383	VTSC383	Ốc cố định của bộ xẻ rãnh	Cải	5	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
384	VTSC384	Bảng đệm bàn phím	Cải	5	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
385	VTSC385	Bảng đệm bàn phím bên phải	Cải	5	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
386	VTSC386	Thanh giữ vòng quét tròn kính	Cải	5	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
387	VTSC387	Bạc đạn của bộ xẻ rãnh	Cải	5	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
388	VTSC388	Đế giữ bộ xẻ rãnh	Cải	5	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
389	VTSC389	DC Motor của bộ xẻ rãnh	Cải	5	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
390	VTSC390	Đầu giữ tròn kính	Cải	5	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
391	VTSC391	Mô-tơ bước của bộ xẻ rãnh	Cải	5	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
392	VTSC392	Bộ nút bấm bàn phím máy mài	Cải	5	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
393	VTSC393	Bộ trục quay xẻ rãnh	Cải	5	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-1000 hoặc LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.

394	VTSC394	Bộ quét trong kính mẫu	Cái	3	Tương thích máy mài kính, Model: LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
395	VTSC395	Bộ cảm biến dùng cho máy mài trong kính LE-1200	Cái	5	Tương thích máy mài kính, Model: LE-1200, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
396	VTSC396	Bo mạch chính dùng cho bộ tracer của máy mài	Cái	2	Tương thích với các máy mài kính của Bệnh viện, Model: LE-9000, Hãng sx: Nidek, Nước sx: Nhật Bản.
397	VTSC397	Bo mạch T-Gate nhận tín hiệu hình ảnh OCT máy Spectralis	Cái	1	Tương thích máy chụp cắt lớp võng mạc, Model: Spectralis OCT
398	VTSC398	Dây cáp tín hiệu Optical Thunderbolt sử dụng cho máy Spectralis	Cái	1	Tương thích máy chụp cắt lớp võng mạc, Model: Spectralis OCT
399	VTSC399	Tần nhiệt cho dây cáp và bo mạch nhận tín hiệu	Cái	1	Tương thích máy chụp cắt lớp võng mạc, Model: Spectralis OCT
400	VTSC400	Bo mạch nguồn	Cái	1	Tương thích máy chụp cắt lớp võng mạc, Model: Spectralis OCT
401	VTSC401	Card Thunderbolt dùng cho máy tính HP Workstation	Cái	1	Tương thích máy chụp cắt lớp võng mạc, Model: Spectralis OCT
402	VTSC402	Bo mạch T-Gate nhận tín hiệu hình ảnh OCT máy Spectralis	Cái	1	Tương thích máy chụp hình máu đáy mắt, Model: Spectralis HRA
403	VTSC403	Dây cáp tín hiệu Optical Thunderbolt sử dụng cho máy Spectralis	Cái	1	Tương thích máy chụp hình máu đáy mắt, Model: Spectralis HRA
404	VTSC404	Tần nhiệt cho dây cáp và bo mạch nhận tín hiệu	Cái	1	Tương thích máy chụp hình máu đáy mắt, Model: Spectralis HRA
405	VTSC405	Màn hình điều khiển LCD	Cái	1	Tương thích máy chụp hình máu đáy mắt, Model: Spectralis HRA
406	VTSC406	Cảm biến đo dòng khí (Flow Sensor)	Cái	4	Tương thích với máy gây mê kèm giúp thở, Model: AESTIVA /5 +7900, Hãng sx: Datex Ohmeda
407	VTSC407	Cảm biến đo nồng độ Oxy (Oxy Sensor)	Cái	4	Tương thích với máy gây mê kèm giúp thở, Model: AESTIVA /5 +7900, Hãng sx: Datex Ohmeda
408	VTSC408	Cảm biến đo dòng khí (Flow Sensor)	Cái	4	Tương thích với máy gây mê kèm giúp thở, Model: Carestation 620, Hãng sx: Datex Ohmeda
409	VTSC409	Cảm biến đo nồng độ Oxy (Oxy Sensor)	Cái	4	Tương thích với máy gây mê kèm giúp thở, Model: Carestation 620, Hãng sx: Datex Ohmeda
410	VTSC410	Cảm biến đo dòng khí (Flow Sensor)	Cái	4	Tương thích với máy gây mê kèm giúp thở, Model: Flow-c, Hãng sx: Maquet
411	VTSC411	Cảm biến đo nồng độ Oxy (Oxy Sensor)	Cái	4	Tương thích với máy gây mê kèm giúp thở, Model: Flow-c, Hãng sx: Maquet
412	VTSC412	Pin lưu điện máy phá rung tim	Cái	2	Tương thích với máy phá rung tim, Model: M2, Hãng sx: Zoll Medical
413	VTSC413	Bảng điện cực đánh sốc	Cái	2	Tương thích với máy phá rung tim, Model: M2, Hãng sx: Zoll Medical
414	VTSC414	Màn hình hiển thị máy phá rung tim	Cái	1	Tương thích với máy phá rung tim, Model: M2, Hãng sx: Zoll Medical
415	VTSC415	Bo mạch nguồn máy phá rung tim	Cái	1	Tương thích với máy phá rung tim, Model: M2, Hãng sx: Zoll Medical
416	VTSC416	Bo mạch xử lý tín hiệu trung tâm máy phá rung tim	Cái	1	Tương thích với máy phá rung tim, Model: M2, Hãng sx: Zoll Medical
417	VTSC417	Bo mạch nguồn công suất của máy cắt đốt phẫu thuật	Cái	4	Tương thích với máy cắt đốt phẫu thuật, Model: ME-102, Hãng sx: KLS Martin
418	VTSC418	Bo mạch điều khiển của máy cắt đốt phẫu thuật	Cái	4	Tương thích với máy cắt đốt phẫu thuật, Model: ME-102, Hãng sx: KLS Martin

419	VTSC419	Tay dao đốt điện loại sử dụng nhiều lần	Cải	10	- Tay dao đốt điện đơn cực loại 02 nút nhấn: cắt, đốt, Chiều dài cáp nối: 04 m, - Kích thước vị trí kết nối điện cực đốt với tay dao đốt: loại lục giác, đường kính: Ø 04 mm - Kích thước vị trí kết nối cáp của tay dao đốt với máy cắt đốt: Ø 12.5 mm - Tương thích với máy cắt đốt phẫu thuật, Model: ME-102, Hãng sx: KLS Martin
420	VTSC420	Bộ mạch nguồn của máy quay ly tâm	Cải	4	Tương thích với máy quay ly tâm, Model: Rotofix 32, Hãng sx: Hettich
421	VTSC421	Màn hình hiển thị của máy quay ly tâm	Cải	4	Tương thích với máy quay ly tâm, Model: Rotofix 32, Hãng sx: Hettich
422	VTSC422	Bàn phím điều khiển của máy quay ly tâm	Cải	4	Tương thích với máy quay ly tâm, Model: Rotofix 32, Hãng sx: Hettich
423	VTSC423	Mô tơ của máy quay ly tâm	Cải	4	Tương thích với máy quay ly tâm, Model: Rotofix 32, Hãng sx: Hettich
424	VTSC424	Pin lithium dùng cho bàn đạp điều khiển máy phẫu thuật mắt	Cải	1	Tương thích với máy quay ly tâm, Model: Rotofix 32, Hãng sx: Hettich
425	VTSC425	Dây cáp kết nối bàn đạp máy phẫu thuật mắt Stellaris Elite	Cải	1	Tương thích máy mổ dịch kính võng mạc, model: Stellaris Elite
426	VTSC426	Module điều khiển cây truyền dịch trên máy phẫu thuật mắt Stellaris Elite	Cải	1	Tương thích máy mổ dịch kính võng mạc, model: Stellaris Elite
427	VTSC427	Module cấp nguồn của máy phẫu thuật mắt Stellaris Elite (bộ phận máy phẫu thuật)	Cải	1	Tương thích máy mổ dịch kính võng mạc, model: Stellaris Elite
428	VTSC428	Module tạo siêu âm phá nhân của máy phẫu thuật mắt Stellaris Elite (bộ phận máy phẫu thuật)	Cải	1	Tương thích máy mổ dịch kính võng mạc, model: Stellaris Elite
429	VTSC429	Bàn đạp điều khiển máy phẫu thuật mắt Stellaris Elite (phụ kiện máy phẫu thuật)	Cải	1	Tương thích máy mổ dịch kính võng mạc, model: Stellaris Elite
430	VTSC430	Module cắt dịch kính bán phần sau của máy phẫu thuật mắt Stellaris Elite (bộ phận máy phẫu thuật)	Cải	1	Tương thích máy mổ dịch kính võng mạc, model: Stellaris Elite
431	VTSC431	Module nén khí của máy phẫu thuật mắt Stellaris Elite (bộ phận máy phẫu thuật)	Cải	1	Tương thích máy mổ dịch kính võng mạc, model: Stellaris Elite
432	VTSC432	Màn hình giao diện điều khiển hệ thống máy phẫu thuật mắt Stellaris Elite (bộ phận máy phẫu thuật)	Cải	1	Tương thích máy mổ dịch kính võng mạc, model: Stellaris Elite
433	VTSC433	Module chiếu sáng của máy phẫu thuật mắt Stellaris Elite (bộ phận máy phẫu thuật)	Cải	1	Tương thích máy mổ dịch kính võng mạc, model: Stellaris Elite

434	VTSC434	Ống soi quang học	Cái	2	- Tương thích máy nội soi của hệ thống Laser nội soi tiếp khâu lệ mũi. - Hãng sx máy nội soi: Storz Endoskop Productions GmbH, Nước sx: Thụy Sĩ - Ống soi thẳng 0 độ - Đường kính : 4 mm - Hấp tiết trùng được - Chiều dài: ≥ 160 mm và ≤ 180 mm - Tầm nhìn mở rộng
435	VTSC435	Màn hình y tế cho máy nội soi	Cái	1	- Kích thước: ≥ 19 Inch; - Tương thích với Bộ xử lý hình ảnh có giao tiếp công RGB, S-Video - Tương thích các chủng loại kính hiển vi phẫu thuật hãng Carl Zeiss hiện có của Bệnh viện (Model: Opmi Visu 140, Opmi Visu 150, Opmi Visu 160). Hệ thống bao gồm: - Camera 3CCD tương thích với bộ Beam Splitter của kính hiển vi phẫu thuật. - Bộ chuyển đổi kết nối giữa Camera và bộ Beam Splitter của kính hiển vi phẫu thuật. - Bộ xử lý hình ảnh tín hiệu camera - Màn hình hiển thị hình ảnh (≥ 32 Inches) - Giá đỡ màn hình hiển thị (có bánh xe di chuyển) - Cáp nối tín hiệu camera với bộ xử lý hình ảnh - Cáp nối tín hiệu bộ xử lý hình ảnh và màn hình hiển thị
436	VTSC436	Hệ thống hiển thị hình ảnh cho kính hiển vi phẫu thuật	Bộ	10	- Tương thích với máy hấp tiết trùng nhiệt độ thấp, Model: Sterras 100S, Hãng sx: Johnson&Johnson, Nước sx: Mỹ - Tương thích với máy hấp tiết trùng nhiệt độ thấp, Model: Sterras 100S, Hãng sx: Johnson&Johnson, Nước sx: Mỹ - Tương thích với đèn soi bóng đồng tử, Hãng sx: Welch Allyn - Loại pin: Ni-CD (Nickel-Cadmium) - Công suất: 800mAh - Điện áp pin: 3.5V
437	VTSC437	Bộ Kit bảo trì lần 1 cho máy hấp tiết trùng nhiệt độ thấp	Bộ	1	
438	VTSC438	Bộ Kit bảo trì lần 2 cho máy hấp tiết trùng nhiệt độ thấp	Bộ	1	
439	VTSC439	Pin dùng cho đèn soi bóng đồng tử	Cái	20	
440	VTSC440				